

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc thực hiện quy định về công tác chỉ đạo, quản lý chuyên môn các cấp học theo phân cấp quản lý; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; công tác chỉ đạo sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học trong các nhà trường và công tác kiểm tra, chỉ đạo kiểm tra nội bộ trường học đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lắk

Thực hiện Quyết định số 124/QĐ-TTr ngày 09/10/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Đắk Lắk về việc thanh tra chuyên ngành đối với Phòng GDĐT huyện Lắk. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại đơn vị từ ngày 14 tháng 10 năm 2024;

Nội dung thanh tra gồm: Thực hiện quy định về công tác chỉ đạo, quản lý chuyên môn các cấp học theo phân cấp quản lý; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa (SGK); triển khai Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018; công tác chỉ đạo sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học trong các nhà trường và công tác kiểm tra, chỉ đạo kiểm tra nội bộ trường học.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng Đoàn thanh tra theo Quyết định số 124/QĐ-TTr, ý kiến giải trình của phòng GDĐT huyện Lắk tại Báo cáo số 93/PGDĐT ngày 24/12/2024, Thanh tra Sở GDĐT kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

1. Phòng GDĐT huyện Lắk thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2022 của UBND huyện Lắk. Có 06 công chức, gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng và 04 chuyên viên. Phòng GDĐT là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Lắk, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về: Chương trình, nội dung GDĐT; tiêu chuẩn nhà giáo, tiêu chuẩn cán bộ quản lý giáo dục; tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị trường học, đồ dùng đồ chơi trẻ mầm non; quy chế thi cử và quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ; đảm bảo chất lượng GDĐT, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở GDĐT.

2. Cơ cấu mạng lưới trường học: Toàn huyện Lắk hiện có 41 đơn vị trường học và 01 nhóm trẻ tư thục trực thuộc phòng GDĐT quản lý chuyên môn, gồm: Mầm non (MN): 12 trường và 01 nhóm trẻ tư thục (có 01 trường tư thục), Tiểu học (TH): 16 trường, Trung học cơ sở (THCS): 12 trường (bao gồm trường PT DTNT) và trường liên cấp TH-THCS: 01 trường.

Số lượng trường công lập đạt chuẩn quốc gia 18/40 trường, đạt tỉ lệ 45%, tăng 02 trường so với năm học 2022-2023, trong đó trường được công nhận mới: 02 trường (có 01 trường được công nhận mức độ 2).

3. Quy mô học sinh

TT	Cấp học	Số lượng học sinh			Biến động so với năm học trước		Ghi chú
		Tổng số học sinh	Nhóm lớp/lớp	Bình quân học sinh/lớp	Số trẻ/học sinh	Nhóm lớp/lớp	
1	Mầm non	4.162	130	32,01	-25	1	
2	Tiểu học	8.345	283	29,48	145	-6	
3	THCS	4.928	130	37,90	154	03	
4	GDTX	48	3	16	3	0	PCGD,XMC
TỔNG		17.483	546	32,02	277	-2	

Nguyên nhân sự biến động so với năm học trước: Số học sinh (HS) lớp 5 từ cấp TH lên cấp THCS tăng so với số lượng HS lớp 9 ra trường, số lượng học sinh vào lớp 1 tăng dẫn đến số học sinh TH và THCS năm học 2024-2025 tăng nhưng vì hiện tại thiếu đội ngũ giáo viên nên một số trường phải giảm số lớp so với qui định.

4. Quy mô về đội ngũ của ngành hiện có: Toàn ngành hiện có 1.143 cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), nhân viên (NV), (Trong đó: CBQL: 80, GV: 874, NV: 189); hợp đồng GV các cấp học 231 người (cấp MN 109 GV; cấp TH: 80 GV và TH-THCS 42 GV).

TT	Cấp học	Cán bộ quản lý			GV				Ghi chú
		Số lượng	Trong đó (theo Luật GD 2019)		Số lượng	Tỉ lệ GV/lớp	Trong đó (theo Luật GD 2019)		
			Trên chuẩn	Chưa chuẩn			Trên chuẩn	Chưa chuẩn	
1	Mầm non	25	25	0	238	1,83	231	7	
2	Tiểu học	31	31	0	391	1,32	382	9	
3	THCS	24	24	0	245	1,80	232	13	
TỔNG		80	80	0	874	1,60	845	29	

- Thừa/thiếu đội ngũ, môn, cấp học: Hiện nay, các trường trên địa bàn huyện còn thiếu 17 CBQL (MN 08; TH 07; THCS 02); thiếu 48 GVMN; 50 GVTH để thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; bậc THCS thiếu 15 GV, 08 NV. Đặc biệt thiếu GV Tiếng Anh, Tin học cấp TH để dạy học theo Chương trình GDPT 2018 nên vẫn phải thực hiện dạy liên trường. Bên cạnh đó, GV THCS vẫn còn thừa thiếu cục bộ, gây nhiều khó khăn trong công tác bố trí biên chế.

- Đánh giá thực trạng: Số lượng CBQL, GV, NV còn thiếu nhưng về cơ bản

đáp ứng nhu cầu tối thiểu quản lý và giảng dạy ở các nhà trường. Tuy nhiên, để thực hiện việc dạy 2 buổi/ ngày đối với bậc TH còn gặp rất nhiều khó khăn. Chất lượng GV và CBQL vẫn chưa đáp ứng theo Luật Giáo dục 2019 (29 người chưa đạt chuẩn và đang học nâng chuẩn).

5. Về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

- Tình hình chung về cơ sở vật chất (CSVC)

+ Giai đoạn 2021-2025, từ các nguồn kinh phí đã bố trí, đầu tư xây dựng khoảng 120 tỉ đồng để xây dựng phòng học, CSVC trường học nhằm đảm bảo đủ phòng đáp ứng dạy học theo chương trình mới, trong đó ưu tiên đối với các nhà trường đang có nhu cầu bức thiết để kịp tiến độ thực hiện Chương trình GDPT 2018. Tỷ lệ phòng học kiên cố các cấp tính đến đầu năm học 2024-2025: 438/644 phòng, đạt tỷ lệ 68,01%. Các điểm trường chính đã có tường rào kiên cố bao quanh; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và phục vụ giáo dục trẻ; khối phòng học tập ở tất cả các cấp bậc học cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày đối với cấp học MN và cấp TH theo lộ trình; các trường THCS đủ phòng học để tổ chức được việc dạy học 01 buổi. Hầu hết các điểm trường MN đều có sân chơi riêng cho trẻ. Ở cấp TH, THCS khối phòng hỗ trợ học tập cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học đối với Chương trình GDPT 2018.

+ Về phòng học bộ môn: Những năm qua đã được các cấp quan tâm đầu tư xây dựng phục vụ cho việc nâng cao chất lượng, tuy nhiên vẫn còn thiếu nhiều so với tiêu chuẩn CSVC tối thiểu quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVC các trường MN, TH, THCS, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

+ Về thiết bị dạy học: được trang bị và hằng năm mua sắm bổ sung, cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy học tối thiểu. Tuy nhiên, hiện tại trang thiết bị dạy học theo các Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT còn đang thiếu.

- Sự phối hợp với các phòng ban của huyện trong việc phân bổ ngân sách và kiểm tra việc sử dụng ngân sách các đơn vị trực thuộc tính đến thời điểm thanh tra:

+ Phòng GDĐT phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện xây dựng dự toán, thẩm định, phương án phân bổ, giao dự toán ngân sách cho các cơ sở giáo dục (CSGD) công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân huyện trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc cấp, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác đối với các CSGD trên địa bàn huyện theo quy định.

+ Phòng GDĐT phối hợp tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh các khoản thu ngoài ngân sách.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Công tác chỉ đạo, quản lý chuyên môn các cấp học theo phân cấp quản lý

1.1. Cấp Mầm non

1.1.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

Phòng GDĐT đã cập nhật, lưu trữ, triển khai văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp¹.

1.1.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

- Đã chủ động tham mưu, xây dựng và triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp; chủ động tham mưu xây dựng phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm của từng năm học, phân công trách nhiệm từng bộ phận; hằng năm có văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Trong các năm học, Phòng GDĐT đã xây dựng kế hoạch và thành lập các Đoàn kiểm tra kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót của các CSGD MN trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường, trong công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa và tổ chức hoạt động dạy học trong CSGD MN. Qua các đợt kiểm tra, các CSGD MN được đánh giá tốt về công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; kịp thời tư vấn, hỗ trợ khắc phục được một số khó khăn vướng mắc.

- Đã chủ động tham mưu, xây dựng và triển khai các văn bản chỉ đạo trong các năm học.²

¹ Công văn số 833/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 26/5/2022 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn tổ chức hoạt động hè năm 2022 và công tác tuyển sinh năm học 2022-2023 đối với cấp học mầm non; Kế hoạch số 60/KH-SGDĐT ngày 13/9/2022 của Sở GDĐT về việc bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, GV mầm non năm 2022; Công văn số 1509/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022-2023; Kế hoạch số 69/KH-SGDĐT ngày 12/10/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức Hội thi làm đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo cấp học mầm non tỉnh Đắk Lắk năm học 2022-2023; Công văn số 1729/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 20/10/2022 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo ở nơi có đủ điều kiện; Công văn số 1878/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 11/11/2022 của Sở GDĐT về việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non; Công văn số 1879/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 11/11/2022 của Sở GDĐT về việc liên kết với các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk triển khai thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ em mẫu giáo; Kế hoạch số 14/KH-SGDĐT ngày 10/02/2023 của Sở GDĐT về việc tổ chức Hội thi Aerobic cấp học mầm non tỉnh Đắk Lắk, năm học 2022-2023; Kế hoạch số 22/KH-SGDĐT ngày 08/3/2023 của Sở GDĐT về việc tổ chức Hội thi "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" năm học 2022-2023; Kế hoạch số 50/KH-SGDĐT ngày 21/6/2023 của Sở GDĐT về bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, GV mầm non năm 2023; Công văn số 1484/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 15/9/2023 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024; Kế hoạch số 85/KH-SGDĐT ngày 09/10/2023 của Sở GDĐT về việc kiểm tra công tác chuyên môn đối với giáo dục Tiểu học, giáo dục Mầm non năm học 2023-2024; Công văn số 1730/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 20/10/2023 của Sở GDĐT về việc liên kết với các cơ sở GDMN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk triển khai thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ em mẫu giáo.

² Công văn số 34/CV-GDĐT ngày 29/9/2022 của phòng GDĐT về phương hướng nhiệm vụ năm học 2022-2023; kế hoạch số 44/KH-GDĐT ngày 19/10/2022 của phòng GDĐT về tổ chức thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp huyện; kế hoạch số 42/KH-GDĐT ngày 19/10/2022 của phòng GDĐT về chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL GVMN; kế hoạch số 50/KH-GDĐT ngày 03/11/2022 của phòng GDĐT về tập huấn nâng cao

1.1.3. Kết quả thực hiện của đơn vị

- Năm học 2022-2023, năm học 2023-2024 và năm học 2024-2025 Phòng GDĐT đã tổ chức được một số nội dung tập huấn, chuyên đề về nâng cao chất lượng giáo dục MN (tính cả các đợt tập huấn, chuyên đề do các cụm chuyên môn tổ chức); đã cử CBQL, GV tham gia 35 đợt tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo dục MN do Sở GDĐT, Bộ GDĐT tổ chức. Cụ thể các lớp tập huấn như sau³

năng lực giáo dục STEM cho đội ngũ CBQL, GV; kế hoạch số 56/KH-GDĐT ngày 28/12/2022 của phòng GDĐT về tổ chức hội thi EAROBIC cấp mầm non; Công văn số 154/CV-GDĐT ngày 22/9/2022 của phòng GDĐT về cử nhân sự tập huấn Tiếng anh và CNTT bậc mầm non; Công văn số 157/CV-GDĐT ngày 22/9/2023 của phòng GDĐT về hướng dẫn nhiệm vụ năm học bậc mầm non năm học 2023-2024 bậc mầm non; Công văn số 173/CV-GDĐT ngày 09/10/2023 của phòng GDĐT về cử CBQL, GVMN cốt cán tham gia tập huấn giáo dục kỹ năng sống cho trẻ Mầm non; Công văn số 209/CV-GDĐT ngày 31/10/2023 của phòng GDĐT về triển khai quyết định số 2860/QĐ-BGDĐT ngày 02/10/2023 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt tài liệu tổ chức hoạt động giáo dục tích hợp theo tiếp cận STEM cho trẻ mẫu giáo; Quyết định số 116/QĐ-GDĐT ngày 14/11/2023 của phòng GDĐT về việc thành lập đoàn kiểm tra nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với bậc mầm non; Công văn số 129/CV-GDĐT ngày 15/11/2023 của phòng GDĐT về cử cán bộ GV tham gia tập huấn lồng ghép giới trong chương trình 2018; Công văn số 132/CV-GDĐT ngày 16/11/2023 của phòng GDĐT về bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ BCQL GVMN trong việc thực hiện tăng cường tiếng việt cho trẻ em người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; Công văn số 131/CV-GDĐT ngày 16/11/2023 của phòng GDĐT về cử CBQL, GVMN cốt cán tham gia tập huấn bồi dưỡng đội ngũ dựa trên tiếp cận mới về chức năng và nhiệm vụ của đội ngũ cốt cán; Công văn số 272/CV-GDĐT ngày 27/12/2023 của phòng GDĐT về tổ chức thực hiện các bữa ăn cho trẻ mầm non, học sinh trường nội trú, bán trú trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 06/KH-GDĐT ngày 25/01/2024 của phòng GDĐT về tổ chức hội nghị ATGT cấp học MN huyện Lấp năm học 2023-2024; Công văn số 41/CV-GDĐT ngày 04/3/2024 của phòng GDĐT về cử cán bộ, GV tham gia bồi dưỡng, tập huấn triển khai tài liệu hướng dẫn chăm sóc mắt và phòng, chống suy giảm thị lực cho trẻ mẫu giáo; Quyết định số 52/QĐ-GDĐT ngày 08/3/2024 của phòng GDĐT về thành lập đoàn tham gia Hội thi vẽ tranh dành cho trẻ 5 tuổi, năm học 2023-2024; Quyết định số 58/QĐ-GDĐT ngày 15/3/2024 của phòng GDĐT về thành lập BTC hội thi ATGT dành cho CBQL, GV, NV và trẻ mẫu giáo 5 tuổi cấp huyện, năm học 2023-2024; Công văn số 51/CV-GDĐT ngày 19/3/2024 của phòng GDĐT về góp ý dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên MN, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học; Công văn số 65/CV-GDĐT ngày 02/4/2024 của phòng GDĐT về cử cán bộ GV tham gia bồi dưỡng, tập huấn tổ chức hoạt động giáo dục tích hợp theo tiếp cận STEM cho trẻ mẫu giáo; Công văn số 78/CV-GDĐT ngày 19/4/2024 của phòng GDĐT về tập huấn y tế về tiêm bù liều vắc xin cho học sinh MN, MG và Tiểu học năm 2024; Kế hoạch số 15/KH-GDĐT ngày 09/5/2024 của phòng GDĐT về tuyển sinh bậc MN, TH, THCS năm học 2024-2025; Công văn số 111/CV-GDĐT ngày 27/5/2024 của phòng GDĐT về tổ chức hoạt động hè năm 2024 và chuẩn bị điều kiện cho năm học 2024-2025; Công văn số 109/CV-GDĐT ngày 27/5/2024 của phòng GDĐT về báo cáo 3 năm triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng anh; Công văn số 110/CV-GDĐT ngày 27/5/2024 của phòng GDĐT về sơ kết giai đoạn 02 thực hiện đề án tăng cường tiếng việt cho trẻ người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; Công văn số 113/CV-GDĐT ngày 30/5/2024 của phòng GDĐT về đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với GVMN hạng III lên GVMN hạng II; Công văn số 119/CV-GDĐT ngày 05/6/2024 của phòng GDĐT về bồi dưỡng tập huấn nâng cao năng lực cho CBQL, GV cốt cán, NV y tế về công tác y tế trường học và hướng dẫn sơ cấp cứu ban đầu tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ em trong các cơ sở GDMN; Báo cáo số 41/BC-GDĐT ngày 07/6/2024 của Phòng GDĐT về việc tổng kết năm học bậc MN năm học 2023-2024; Báo cáo số 46/BC-GDĐT ngày 12/6/2024 của Phòng GDĐT về việc 3 năm triển khai cho trẻ MG làm quen với Tiếng anh; kế hoạch số 20/KH-GDĐT ngày 20/6/2024 của phòng GDĐT về việc tập huấn ATGT cho trẻ MN; Công văn số 148/CV-GDĐT ngày 10/7/2024 của phòng GDĐT về cử CBQL, GV cốt cán tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng công nghệ số GDMN; Công văn số 183/CV-GDĐT ngày 14/8/2024 của phòng GDĐT về cử CBQL, GV cốt cán tham gia lớp tập huấn dạy học lồng ghép, tích hợp giáo dục dinh dưỡng; Công văn số 245/CV-GDĐT ngày 08/10/2024 của phòng GDĐT về HD nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với GDMN; Kế hoạch số 27/KH-GDĐT ngày 09/10/2024 của phòng GDĐT về tập huấn bồi dưỡng thường xuyên về nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và tập huấn công tác giáo dục hoà nhập bậc MN.

³ Triển khai, thực hiện Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 về quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Tập huấn bồi dưỡng thường xuyên về hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và tập huấn công tác giáo dục hoà nhập bậc mầm non; Hướng dẫn triển khai Chương trình "Tôi yêu Việt Nam"; tập huấn ATGT cho trẻ mầm non; Hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi phù hợp với bối cảnh hiện nay. Bồi dưỡng CBQL và GVMN hướng dẫn cha mẹ chuẩn bị cho trẻ mầm non sẵn sàng vào học lớp 1.

- Phòng GDĐT đã tổ chức 06 Hội thi⁴

- Ngoài ra, đã triển khai các nội dung khác theo nhiệm vụ năm học: Thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục các CSGD MN; kiểm tra, đánh giá, giám sát chất lượng đối với các CSGD MN ngoài công lập; phối hợp với các xã, thị trấn kiểm tra đình chỉ hoạt động 01 cơ sở tư thục, cấp phép thành lập, hoạt động cho 01 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp MN độc lập tư thục; đến nay toàn huyện có 01 trường MN tư thục và 01 cơ sở tư thục.

1.2. Cấp Tiểu học

1.2.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

Đã cập nhật, lưu trữ, triển khai văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp⁵.

1.2.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

- Đã tham mưu UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo trong lĩnh vực GDĐT theo đúng chức năng nhiệm vụ được giao, tổ chức hội nghị triển khai thực hiện nhiệm vụ: Tổ chức hội nghị tổng kết nhiệm vụ năm học và triển khai nhiệm vụ trọng tâm cấp TH hằng năm; hội nghị triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với cấp TH; hội nghị thảo luận các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục TH.

- Hướng dẫn các đơn vị trường học tăng cường ứng dụng công nghệ thông

⁴ Tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp huyện: có 12/12 đơn vị công lập tham gia với 65 GV dự thi, kết quả: xét đặc cách cho 12 GV đủ điều kiện và công nhận cho 50 GV đạt GV dạy giỏi cấp huyện; trao 15 giải cá nhân trong đó 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 04 giải Ba và 08 giải Khuyến khích; trao 7 giải tập thể cho 07 đơn vị trường: 01 giải nhất, 02 giải Nhì; 02 giải Ba, 02 giải Khuyến khích; tổ chức Hội thi “Làm đồ dùng đồ chơi tự tạo Bậc mầm non” có 12/12 trường công lập dự thi. Kết quả: đạt 1 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba và 03 giải Khuyến khích. Lựa chọn 2 đội dự thi cấp tỉnh. Kết quả đạt 1 giải C cấp tỉnh và giải Khuyến khích toàn đoàn; tổ chức Hội thi Aerobic MN cấp huyện: có 255 trẻ dự thi/32 tiết mục/12 đơn vị trường tham gia dự thi kết quả: trao 25 giải tiết mục (02 giải A, 04 giải B, 05 giải C và 14 giải Khuyến khích); trao 9 giải tập thể (01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba; 03 giải Khuyến Khích); tham gia thi cấp tỉnh (02 giải C và 01 giải Khuyến khích toàn đoàn); tổ chức Hội thi “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” với 12/12 trường công lập tham gia. Kết quả: Xếp loại A: 01 đơn vị; xếp loại B: 04 đơn vị; Xếp loại C: 05 đơn vị. Chọn và tham gia thi cấp tỉnh trường mầm non Vành Khuyên tham đạt giải A; tổ chức Hội thi “Nét vẽ Xanh” cấp huyện có 12/12 đơn vị công lập với tổng số 90 trẻ tham gia. Kết quả trao 43 giải cá nhân, trong đó: 05 giải Nhất, 08 giải Nhì, 13 giải Ba và 17 giải Khuyến khích. Trao 09 giải tập thể, trong đó: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 03 giải Khuyến khích. Tham gia thi Cấp tỉnh: có 09 trẻ tham gia, kết quả: 01 giải C, 02 giải Khuyến khích, đạt giải Khuyến khích toàn đoàn; tổ chức Hội thi “An toàn giao thông” cấp huyện có 11/12 đơn vị tham gia với tổng số 55 CBQL, GV, NV, 55 trẻ tham gia. Kết quả 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 03 giải Ba và 06 giải Khuyến khích. Tham gia thi Cấp tỉnh: có 01 đội gồm 05 cô, 05 trẻ tham gia, kết quả: phần năng khiếu đạt giải Ba và phần thi hiểu biết đạt giải Ba, đơn vị đạt giải Ba toàn đoàn.

⁵ Văn bản của Bộ GDĐT: Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 ban hành CTGDPT 2018; Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Văn bản Sở GDĐT: Công văn số 1501/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 16/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025; Kế hoạch số 57/KH-SGDĐT ngày 31/7/2023 của Sở GDĐT về việc triển khai hoạt động giáo dục STEM cấp Tiểu học; Công văn số 26/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 05/1/2024 về việc tăng cường sinh hoạt chuyên môn thúc đẩy các hoạt động giáo dục STEM cấp tiểu học; Chỉ thị số 14/CT-UBND, ngày 13/9/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025;

tin và chuyên đổi số trong điều hành, quản lý. Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá người học; phát huy vai trò, chủ động sáng tạo của tổ chuyên môn, GV trong thực hiện chương trình giáo dục TH⁶.

1.2.3. Kết quả thực hiện của đơn vị

- Hằng năm, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học; kiểm tra kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học theo Chương trình GDPT 2018;

- Chỉ đạo thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình đổi mới của ngành GDĐT, từng bước tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tuyên truyền và phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường, tổ chuyên môn và năng lực tự chủ, sáng tạo của GV trong thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục được quy định, hướng dẫn, thực hiện dạy đúng, dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, bên cạnh đó, một số trường đã tổ chức dạy học tự chọn trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh (có 05 trường dạy tiếng Anh tự chọn); dạy học tăng cường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Chỉ đạo các đơn vị trường học triển khai tốt công tác kiểm tra, đánh giá HS các khối lớp học theo Chương trình GDPT 2018 đảm bảo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và theo đúng quy định của Bộ GDĐT, các văn bản hướng dẫn; tổ chức tập huấn chuyên môn, ra đề kiểm tra đánh giá; tham gia đầy đủ các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng do Sở GDĐT tổ chức.

- Chỉ đạo CSGD làm tốt công tác huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,8%; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình TH năm học 2022-2023: tỷ lệ 99,44% (tăng so với năm học trước 0,7%). Năm học 2023 - 2024 hoàn thành chương trình TH đạt 99,06 % (giảm 0,38%). Có 01/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH mức độ 1, 03/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH mức độ 2, 07/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH mức độ 3 và huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH mức độ 2.

- Tổ chức các cuộc thi như đấu trường Toán học, IOE, sân chơi Trạng nguyên Tiếng Việt có 01 học sinh đạt giải Trạng nguyên được vinh danh tại Hà Nội.

⁶ Công văn số 244/PGDĐT ngày 08 /10/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lấp về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025; Công văn số 246/PGDĐT-GDTH ngày 08/10/2024 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025; Công văn số 265/PGDĐT-GDTH ngày 19/12/2023 hướng dẫn một số nhiệm vụ cuối kỳ I và nhiệm vụ Kỳ II năm học 2023-2024; Công văn số 895/PGDĐT-GDTH ngày 02/5/2024 hướng dẫn một số nhiệm vụ cuối năm học 2023-2024; Công văn số 2253 /UBND-PGDĐT ngày 06/9/2024 của UBND huyện Lấp về tổ chức đội ngũ giáo viên đảm bảo cho việc dạy học năm học 2024-2025;

- Năm học 2023-2024, triển khai nội dung giáo dục STEM đại trà tại tất cả các trường TH trên địa bàn huyện; tổ chức Ngày hội STEM cấp huyện; tham gia Ngày hội STEM cấp Tỉnh đạt 01 giải Nhất, 01 giải Tư.

Kết quả chất lượng giáo dục học sinh như sau:

Năm học 2022-2023		Năm học 2023-2024		Tăng/giảm so với cùng kì năm trước
Tỷ lệ % HS Hoàn thành, hoàn thành tốt CT		Tỷ lệ % HS Hoàn thành, hoàn thành tốt CT		
Lớp 1	91,82	Lớp 1	93,58	Tăng 1,76%
Lớp 2	95,43	Lớp 2	97,02	Tăng 1,59%
Lớp 3	96,70	Lớp 3	97,63	Tăng 0,93%
Lớp 4	97,39	Lớp 4	98,66	Tăng 1,27%
Lớp 5	99,44	Lớp 5	99,06	Giảm 0,38%
Cộng	95,96	Cộng	97,08	Tăng 1,12%

1.3. Cấp Trung học cơ sở

1.3.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

- Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT, UBND huyện về việc triển khai nhiệm vụ năm học hằng năm⁷.

1.3.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

- Ban hành các công văn hướng dẫn nhiệm vụ các năm học đối với cấp THCS⁸.

⁷ - Văn bản của Bộ GDĐT: Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2022-2023; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2023-2024; Công văn số 3835/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2024-2025.

- Văn bản của UBND tỉnh: Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 12/8/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Văn bản của Sở GDĐT: Công văn số 1411/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 05/9/2022 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2022-2023; Công văn số 1387/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2023-2024; Công văn số 1422/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 04/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2024-2025.

⁸ Văn bản của Phòng GDĐT: Công văn số 637/PGDĐT-THCS ngày 19/9/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2022-2023; Công văn số 668/PGDĐT-THCS ngày 22/9/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2023-2024; Công văn số 247/PGDĐT-THCS ngày 08/10/2024 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2024-2025;

- Tham mưu UBND huyện tổ chức hội nghị, ban hành văn bản chỉ đạo trong lĩnh vực GDĐT theo đúng chức năng nhiệm vụ được giao, như: Đề án 188/ĐA-UBND ngày 04/7/2023 của UBND huyện Lắk về công tác sáp nhập đơn vị sự nghiệp; tổ chức hội nghị tổng kết nhiệm vụ năm học và triển khai nhiệm vụ trọng tâm cho năm học tiếp theo; hội nghị triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Ban hành Kế hoạch công tác hằng tháng, trong đó xây dựng kế hoạch của tất cả các hoạt động quản lý, kế hoạch công tác kiểm tra của Phòng GDĐT đối với các CSGD thuộc phạm vi quản lý.

- Hướng dẫn các đơn vị trường học tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong điều hành, quản lý. Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá người học. Phát huy vai trò, chủ động sáng tạo của tổ chuyên môn, GV trong thực hiện chương trình giáo dục.

1.3.3. Kết quả thực hiện của đơn vị

- Hằng năm, căn cứ Chỉ thị của Bộ GDĐT, khung kế hoạch thời gian năm học của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở GDĐT, đã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các trường xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học một cách chủ động, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường.

- Đã triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu của kế hoạch nhiệm vụ các năm học, đảm bảo kế hoạch thời gian năm học UBND tỉnh đã ban hành.

- Chỉ đạo 100% trường học trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm việc tổ chức đón học sinh tựu trường, tổ chức các hoạt động giáo dục đầu năm; tổ chức khai giảng năm học mới; triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục; tổ chức sơ kết, tổng kết... theo đúng kế hoạch thời gian năm học của UBND tỉnh.

- Kịp thời tham mưu UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban liên quan, các trường chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Chú trọng việc phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ GV. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá về số lượng, chất lượng và cơ cấu của đội ngũ GV trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập; phối hợp với phòng Nội vụ huyện tham mưu UBND huyện điều động, luân chuyển hợp lý nhằm hạn chế tình trạng thừa thiếu cục bộ GV trên địa bàn toàn huyện.

- Tập trung các điều kiện cho công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đã hoàn thành kế hoạch đề ra⁹.

- Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục.

⁹ Tính đến tháng 9/2024, có 06/13 trường THCS được UBND tỉnh công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, đạt tỷ lệ 46,15%.

- Làm tốt công tác tuyển sinh vào lớp 6 hằng năm, tăng tỷ lệ huy động học sinh hoàn thành chương trình TH vào lớp 6.

- Chỉ đạo thực hiện hoàn thành công tác PCGD-XMC hằng năm theo kế hoạch của UBND tỉnh, quy định của Bộ GDĐT. Có 11/11 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS, trong đó mức độ 1 có 01 xã, mức độ 2 có 09 xã, mức 3 có 01 xã và huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2.

- Các phong trào thi đua, kỳ thi, hội thi đã được quan tâm chỉ đạo thực hiện.

II. Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018

2.1. Cấp Tiểu học

2.1.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

- Tham mưu UBND huyện Lăk ban hành Quyết định số 3072/QĐ-UBND ngày 21/11/2019 của UBND huyện Lăk về Kế hoạch thực hiện Chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới trên địa bàn huyện giai đoạn 2019 - 2025.

- Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền bằng nhiều hình thức như phát thanh trên đài truyền thanh huyện, tuyên truyền trên các trang thông tin điện tử, thông qua các cuộc họp, hội nghị để đội ngũ CBQL, GV, NV, HS và phụ huynh có nhận thức đầy đủ, trách nhiệm trong việc thực hiện đổi mới Chương trình, SGK. Nhân dân, phụ huynh HS đã có sự hưởng ứng, phấn khởi, phối hợp với các nhà trường trong việc tổ chức dạy học theo SGK mới một cách tích cực.

- Chỉ đạo các CSGD xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình thực hiện một cách đồng bộ, kịp thời và thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện¹⁰.

2.1.2. Kết quả thực hiện của đơn vị

- Hướng dẫn các trường TH xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018; đảm bảo dạy đúng, dạy đủ các môn học bắt buộc; ưu tiên bố trí GV đảm bảo yêu cầu để dạy học 2 buổi/ngày. Tổ chức các lớp tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới công tác quản lý nhà trường; tập huấn các modul Chương trình GDPT 2018; tổ chức học tập, nghiên cứu nhận xét về sách và lựa chọn SGK mới.

- Chỉ đạo các đơn vị trường học triển khai công tác kiểm tra, đánh giá học

¹⁰ Công văn số 281/UBND-GDĐT ngày 20/02/2023 của UBND huyện Lăk về việc triển khai việc dạy và học môn Anh văn, Tin học để đảm bảo Chương trình GDPT 2018 năm học 2022-2023; Công văn 2558/UBND-NV, ngày 08/11/2023 của UBND huyện thống nhất thực hiện phân công giáo viên dạy liên trường năm học 2023 - 2024 và những năm tiếp theo; Công văn số 169/PGĐT-GDTH ngày 27/9/2023 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục từ năm học 2023-2024.

sinh các khối lớp học theo Chương trình GDPT 2018 đảm bảo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và theo đúng quy định của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn; tham gia tập huấn chuyên môn, ra đề kiểm tra đánh giá do Sở GDĐT tổ chức.

- Chỉ đạo các trường triển khai nội dung giáo dục STEM đại trà tại tất cả các trường TH trên địa bàn huyện; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khoá tìm hiểu lịch sử địa phương; thực hiện dạy học tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk.

2.2. Cấp THCS

2.2.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn triển khai Chương trình GDPT 2018 của các cấp quản lý, đơn vị cập nhật và triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, cụ thể:

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của cấp trên về thực hiện Chương trình GDPT 2018 đến toàn thể đội ngũ GV, phụ huynh, HS trong toàn ngành.

- Tham mưu UBND huyện đã tổ chức 02 Hội nghị triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với cấp THCS trước khi thực hiện chương trình GDPT 2018 để đánh giá công tác chuẩn bị thực hiện chương trình, cụ thể những mặt đã đạt được, chỉ ra những tồn tại hạn chế, đưa ra những giải pháp khắc phục nhằm thực hiện tốt chương trình, SGK mới theo lộ trình đến năm học 2024-2025.

- Chỉ đạo các CSGD xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình, SGK mới của Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình thực hiện một cách đồng bộ, kịp thời và thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện.

2.2.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

- Ban hành Công văn số 635/PGDĐT-GDTHCS ngày 27/12/2019 của Phòng GDĐT về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018; xây dựng kế hoạch tổ chức giảng dạy nội dung giáo dục địa phương lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9 theo hướng dẫn của Sở GDĐT;

- Tổ chức thực hiện quy trình lựa chọn SGK lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9 đúng theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Chỉ đạo các đơn vị trường học triển khai công tác kiểm tra, đánh giá học sinh các khối lớp học theo Chương trình GDPT 2018 đảm bảo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS và theo đúng quy định của Bộ GDĐT. Hướng dẫn các trường THCS tổ chức việc thực hiện dạy học nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp Chương trình GDPT 2018.

- Tất cả CBQL, GV trong toàn ngành đã tham gia đầy đủ, thực hiện đúng tiến độ các đợt bồi dưỡng, tập huấn module về bồi dưỡng thường xuyên Chương trình GDPT 2018 do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức.

- Chỉ đạo các CSGD tiến hành rà soát, đánh giá hiện trạng CSVG, thiết bị dạy học để xây dựng kế hoạch tham mưu UBND huyện tăng cường CSVG, mua sắm thiết bị dạy học,

2.2.3. Kết quả thực hiện của đơn vị

Kịp thời triển khai văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chuyên môn, phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học mới nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông cho HS; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, thực hành nhằm giúp HS vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Các hoạt động đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT ngày càng đi vào chiều sâu, đúng định hướng; chất lượng giáo dục từng bước được nâng cao¹¹.

III. Việc thực hiện quy định về tổ chức lựa chọn SGK

3.1. Cấp Tiểu học

3.1.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

Triển khai lưu trữ các văn bản chỉ đạo thực hiện việc lựa chọn SGK kịp thời, đúng tiến độ¹².

3.1.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

Chỉ đạo CSGD tổ chức thực hiện lựa chọn SGK theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên; lưu trữ đầy đủ bộ hồ sơ lựa chọn SGK. Các trường sử dụng đúng bộ sách đã lựa chọn.

- Kết quả lựa chọn SGK lớp 3 sử dụng năm học 2022-2023¹³
- Kết quả lựa chọn SGK lớp 4 sử dụng năm học 2023-2024¹⁴

¹¹ Báo cáo số 73/BC-PGDĐT ngày 13/10/2024 của Phòng GDĐT Lắc về Báo cáo thực hiện các nội dung Thanh tra chuyên ngành theo Quyết định số 124/QĐ-SGDĐT ngày 09/10/2024 của Sở GDĐT.

¹² Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ GDĐT quy định về việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư số 25); Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT quy định chọn SGK; Quyết định số 532/QĐ-UBND, ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (Quyết định số 532); Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của UBND tỉnh ban hành tiêu chí chọn SGK phổ thông và các văn bản hướng dẫn của Bộ, UBND tỉnh và Sở GDĐT, Phòng GDĐT đã chỉ đạo, hướng dẫn bằng văn bản cho tất cả các trường tổ chức triển khai thực hiện đúng theo hướng dẫn của các cấp về đề xuất lựa chọn SGK cho từng năm học.

¹³ Các môn: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Công nghệ, Hoạt động trải nghiệm có 18/18 trường lựa chọn Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống; Môn Mỹ thuật: có 18/18 trường chọn Bộ sách Chân trời sáng tạo; Môn Giáo dục thể chất: có 18/18 trường chọn Bộ sách Chân trời sáng tạo; Môn Âm nhạc: có 17/18 trường chọn Bộ sách Kết nối, 01 trường chọn Chân trời sáng tạo; Môn Tin học: có 16/18 trường chọn Bộ sách Kết nối, 02 trường chọn Chân trời sáng tạo; Môn Tiếng Anh: Có 17/18 trường chọn bộ sách Global Success, 01 trường chọn sách Family and Friends.

¹⁴ Các môn: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Lịch sử - Địa lý, Khoa học, Tin học, Công nghệ, Âm nhạc có 18/18 trường lựa chọn Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống; Môn Tiếng Anh Có 18/18 trường chọn bộ sách Global Success; Môn Mỹ thuật: có 17/18 trường chọn Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, 01 trường chọn bộ Chân trời sáng tạo; Môn Hoạt động trải nghiệm: có 15/18 trường lựa chọn Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống,

- Kết quả lựa chọn SGK lớp 5 sử dụng năm học 2024-2025¹⁵

3.1.3. Kết quả thực hiện của đơn vị

Chỉ đạo thực hiện việc lựa chọn SGK trong các CSGD TH đúng thời gian quy định; các trường sử dụng đúng bộ sách đã lựa chọn.

3.2. Cấp THCS

3.2.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

Hàng năm, chủ động xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD tổ chức triển khai lựa chọn SGK theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT, UBND huyện¹⁶. Việc lưu trữ hồ sơ lựa chọn SGK hệ thống, khoa học, đầy đủ.

3.2.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

a. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

- Tham mưu UBND huyện thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới chương trình, SGK GDPT 2018 trên địa bàn huyện; triển khai thực hiện một cách đồng bộ, có hiệu quả các nội dung công việc theo lộ trình đổi mới chương trình, SGK của Bộ GDĐT.

- Tăng cường thông tin tuyên truyền về đổi mới chương trình, SGK GDPT 2018, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền qua các phương tiện thông tin - truyền thông, như: Hội nghị, Hội thảo, tập huấn, hệ thống thông tin của trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện, cổng thông tin điện tử của ngành GDĐT, của các đơn vị trường học nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng và gia đình học sinh về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc thực hiện đổi mới chương trình, SGK.

b. Quy trình lựa chọn SGK tại đơn vị

03 trường chọn bộ Chân trời sáng tạo; Môn Giáo dục thể chất: có 14/18 trường chọn Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, 04 trường chọn bộ Chân trời sáng tạo.

¹⁵ Các môn: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Lịch sử - Địa lý, Khoa học, Tin học, Công nghệ, Âm nhạc, Tiếng Anh, Mĩ thuật, Hoạt động trải nghiệm có 17/17 trường chọn Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống; Môn Giáo dục thể chất có 16/17 trường chọn Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, 01 trường chọn bộ Chân trời sáng tạo.

¹⁶ - Năm học 2022-2023: Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn SGK trong các cơ sở GDPT; Công văn số 328/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 16/3/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn SGK lớp 3, lớp 7, lớp 10 chuẩn bị triển khai năm học 2022-2023; Công văn số 47/CV-PGDĐT ngày 17/3/2022 của Phòng GDĐT huyện Lấp về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn SGK lớp 3, 7 chuẩn bị triển khai năm học 2022-2023.

- Năm học 2023-2024: Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn SGK trong các cơ sở GDPT; Công văn số 269/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 24/02/2023 của Sở GDĐT tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 4, lớp 8, lớp 11 chuẩn bị triển khai năm học 2023-2024; Công văn số 17/CV-PGDĐT ngày 27/02/2023 của Phòng GDĐT huyện Lấp về việc hướng dẫn tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 4, lớp 8 chuẩn bị triển khai năm học 2023-2024.

- Năm học 2024-2025: Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn SGK trong các cơ sở GDPT; Công văn số 649/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 23/4/2024 của Sở GDĐT tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn SGK trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT; Công văn số 84/CV-PGDĐT ngày 23/4/2024 của Phòng GDĐT huyện Lấp về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn SGK lớp 5, 9 năm học 2024-2025.

- Năm học 2022-2023, 2023-2024: Căn cứ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ GDĐT quy định về việc lựa chọn SGK trong CSGD phổ thông; Quyết định số 532/QĐ-UBND, ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành tiêu chí lựa chọn SGK trong CSGD phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và các văn bản hướng dẫn của Bộ, UBND tỉnh và Sở GDĐT. Phòng GDĐT đã chỉ đạo, hướng dẫn bằng văn bản cho tất cả các trường tổ chức triển khai thực hiện đúng theo hướng dẫn của các cấp về đề xuất lựa chọn SGK cho từng năm học.

- Các trường THCS và phổ thông DTNT THCS huyện đã thực hiện các bước tổ chức đề xuất lựa chọn SGK theo quy định; lưu đầy đủ hồ sơ tại Tổ/nhóm chuyên môn và gửi báo cáo, thuyết minh về quá trình tổ chức lựa chọn, kết quả lựa chọn, lí do lựa chọn, kèm theo Danh mục SGK các năm học 2022-2023 và 2023-2024 đã được Hội đồng nhà trường thống nhất đề xuất lựa chọn về Phòng GDĐT; Phòng GDĐT căn cứ vào kết quả danh mục SGK từ các đơn vị gửi lên, tổng hợp và sắp xếp từ cao xuống thấp gửi về Sở GDĐT đúng theo quy định.

- Năm học 2024-2025, Phòng GDĐT đã ban hành công văn hướng dẫn các CSGD tổ chức lựa chọn SGK lớp 9 theo hướng dẫn tại Công văn số 649/SGDĐT-GDTrH-GDTrX ngày 23/4/2024 của Sở GDĐT tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn SGK trong các CSGD phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT. Đến thời điểm thanh tra, Phòng GDĐT đã tổ chức thẩm định, tổng hợp hồ sơ báo cáo về Sở GDĐT trước ngày 15/5/2024.

3.2.3. Kết quả thực hiện của đơn vị

- Hướng dẫn các CSGD tổ chức lựa chọn SGK đúng quy trình lựa chọn SGK lớp 6, lớp 7, lớp 8 theo Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT; lớp 9 theo Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp công khai, phù hợp với thực tế tại đơn vị.

IV. Công tác chỉ đạo mua sắm, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục

4.1. Cấp Mầm non

4.1.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

Triển khai các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp về công tác chỉ đạo mua sắm, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học trong các CSGD MN.

4.1.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

Năm học 2022-2023 và 2023-2024, chỉ đạo các CSGD MN triển khai thực hiện và tổ chức lựa chọn, khai thác, sử dụng đồ chơi, học liệu theo hướng dẫn tại Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong CSGD MN và các văn bản chỉ đạo khác của các cấp.

4.1.3. Kết quả thực hiện của đơn vị

Chỉ đạo các CSGD MN hằng năm ngoài đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học

tối thiểu đã được quy định trong danh mục của Bộ GDĐT, các CSGD MN đã tăng cường làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có phù hợp với văn hóa địa phương, gắn với cuộc sống của trẻ đảm bảo tính giáo dục, an toàn, bền, thẩm mỹ nhằm phục vụ hiệu quả công tác đổi mới Chương trình GDMN; tổ chức các hội thi làm đồ dùng đồ chơi trong các nhóm lớp, tạo được nguồn đồ chơi đa dạng, phong phú.

Tổ chức Hội thi "Làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo cấp học GDMN" cấp huyện đã tạo được nguồn lực phong phú, đa dạng về đồ dùng dạy học và đồ chơi tự tạo, từng bước đáp ứng đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi tối thiểu cho GDMN theo quy định. Tham gia Hội thi "Làm đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo cấp học mầm non" tỉnh Đắk Lắk theo Kế hoạch số 69/KH-SGDĐT ngày 12/10/2022 của Sở GDĐT, kết quả: đạt 02 giải Khuyến khích và giải Khuyến khích toàn đoàn.

Đối với các bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi được Sở GDĐT cấp từ năm 2022 đến nay và các thiết bị được nhận tài trợ từ các nguồn hợp pháp khác đã được các nhà trường đưa vào sử dụng.

4.2. Cấp Tiểu học

4.2.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

Tham mưu các văn bản đề xuất mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu và thống kê báo cáo, đề xuất nhu cầu mua sắm máy vi tính phục vụ dạy học đối với cấp TH.

Chủ động phối hợp với các phòng, ban liên quan tổ chức rà soát thực trạng CSVC ở các trường học, thiết bị dạy học, khả năng đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình, SGK mới, trên cơ sở đó tham mưu UBND huyện phân bổ kinh phí đầu tư sửa chữa, mua sắm kịp thời.

4.2.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí cho các trường mua sắm trang thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu cần thiết để phục vụ dạy học từ 80 triệu đồng đến 90 triệu đồng/trường/năm học. Thiết bị dạy học được mua sắm đảm bảo danh mục được quy định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT Ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp TH.

4.3. Cấp THCS

4.3.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

Cập nhật, triển khai và lưu trữ có hệ thống các văn bản chỉ đạo theo quy định về việc sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học¹⁷.

¹⁷ - Văn bản của Bộ GDĐT: Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS; Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ GDĐT về ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6; Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư 37, 38 của Bộ GDĐT.

- Văn bản của UBND Tỉnh; Sở GDĐT: Công văn số 4963/UBND-KGVX ngày 16/6/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số

4.3.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

Hàng năm (vào tháng 5), Phòng GDĐT chủ động phối hợp với các Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện, Phòng Kinh tế -Hạ tầng huyện và UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát thực trạng CSVC ở các trường học, thiết bị dạy học, khả năng đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình, SGK mới, trên cơ sở đó tham mưu UBND huyện phân bổ kinh phí đầu tư mua sắm, sửa chữa.

Bên cạnh đó, thường xuyên ban hành văn bản chỉ đạo các trường tiến hành rà soát, phân loại, tận dụng những thiết bị còn tốt đưa vào sử dụng; đồng thời, có kế hoạch mua sắm bổ sung thiết bị mới đảm bảo cho nhu cầu dạy học. Chỉ đạo các trường xây dựng nội quy, quy định sử dụng thiết bị tại đơn vị, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân được giao quản lý sử dụng các thiết bị dạy học.

4.3.3. Kết quả thực hiện của đơn vị

Hàng năm, vào cuối năm học và đầu năm hành chính Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí cho các trường mua sắm trang thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu cần thiết để phục vụ dạy học. Đã chỉ đạo các trường học sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên, nguồn vận động tài trợ hoặc từ các nguồn kinh phí hợp pháp để đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học, trang bị phương tiện dạy học đảm bảo theo hướng hiện đại như ti vi, máy tính, hệ thống internet giúp việc đổi mới phương pháp hình thức tổ chức dạy học góp phần thực hiện chương trình mới, nâng cao chất lượng giáo dục.

V. Công tác kiểm tra, chỉ đạo kiểm tra nội bộ trường học

5.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

Triển khai các văn bản của Sở GDĐT¹⁸ về công tác kiểm tra và chỉ đạo kiểm tra nội bộ trường học.

5.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

5.2.1. Tổ chức, triển khai

Hàng năm, căn cứ vào phương hướng nhiệm vụ năm học và văn bản hướng dẫn về công tác kiểm tra nội bộ trường học của Sở GDĐT. Ban hành hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học và kế hoạch kiểm tra hàng năm của Phòng

186/GDĐT-KHTC ngày 17/02/2022 của Sở GDĐT về việc nhận thiết bị dạy học phục vụ đổi mới Chương trình, sách giáo khoa GDPT; Công văn số 236/GDĐT-KHTC ngày 01/3/2022 của Sở GDĐT về việc đảm bảo cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị dạy học phục vụ Chương trình GDPT 2018; Công văn số 1079/GDĐT-KHTC ngày 03/7/2023 về việc rà soát, bố trí kinh phí mua sắm thiết bị đổi mới Chương trình GDPT 2018; Công văn số 342/SGDĐT-KHTC ngày 30/5/2023 của Sở GDĐT về việc quản lý và sử dụng thiết bị dạy học phục vụ đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Văn bản của UBND huyện, Phòng GDĐT: theo số liệu tại Báo cáo số 73/BC-PGDĐT ngày 13/10/2024 của Phòng GDĐT Lắc về Báo cáo thực hiện các nội dung Thanh tra chuyên ngành theo Quyết định số 124/QĐ-SGDĐT ngày 09/10/2024 của Sở GDĐT và địa chỉ truy cập minh chứng: <https://tinyurl.com/VBchidaochuyenmon>; <https://tinyurl.com/cacbieumauthanhtraso>.

¹⁸- Công văn số 1490/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Công văn số 1731/SGDĐT-TTr ngày 20/10/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024.

GDĐT¹⁹ để các đơn vị căn cứ xây dựng thực hiện.

5.2.2. Quy trình thực hiện

- Ban hành các văn bản hướng dẫn và chỉ đạo vào đầu năm học để các trường học triển khai, thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra và nhiệm vụ năm học đã xây dựng nội dung kiểm tra và kế hoạch kiểm tra theo quy định.

5.3. Kết quả thực hiện

a. Đối với cấp Mầm non:

Từ năm học 2022-2023 đến thời điểm thanh tra, cấp MN đã thành lập các đoàn kiểm tra theo kế hoạch chung của Phòng GDĐT, hồ sơ bảo đảm theo quy định.

Năm 2022-2023: Kiểm tra 06 đơn vị (MN Vành Khuyên, MN Hoa Hồng, MG Sơn Ca, MN Hoa Phượng, MG Liên Sơn và MN Hoa Hướng Dương).

Năm 2023-2024: Kiểm tra 07 đơn vị (MG Hoa Mai, MG Hoa Cúc, MG Tuổi Thơ, MG Hoa Sen, MG Họa My, MN Hoa Phượng, MG Hoa PơLang).

Năm 2024-2025: Bắt đầu kiểm tra vào tháng 11/2024.

b. Đối với cấp Tiểu học:

- Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra các đơn vị trường TH và chỉ đạo các đơn vị triển khai công tác kiểm tra nội bộ theo quy trình.

Trong 02 năm học 2022-2023 và 2023-2024: Phòng GDĐT thành lập đoàn kiểm tra công tác chuyên môn 15 đơn vị trường học.

c. Đối với cấp THCS:

Cập nhật kịp thời, triển khai đầy đủ và lưu trữ có hệ thống các văn bản chỉ đạo theo quy định về công tác kiểm tra, kiểm tra nội bộ.²⁰

Năm học 2022-2023, Phòng GDĐT đã kiểm tra 05 trường, năm học 2023-

¹⁹ - Năm học 2022-2023: Kế hoạch số 39/KH-PGDĐT ngày 13/10/2022 về Kế hoạch công tác kiểm tra năm học 2022-2023; Hướng dẫn số 163/PGDĐT ngày 05/10/2022 hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023.

- Năm học 2023-2024: Kế hoạch số 36/KH-PGDĐT ngày 16/10/2023 về Kế hoạch kiểm tra công tác chuyên môn đối với giáo dục Mầm non, giáo dục Tiểu học, Giáo dục THCS và một số nhiệm vụ khác, năm học 2023-2024; Hướng dẫn số 04/PGDĐT ngày 06/12/2023 hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024.

²⁰ - Văn bản của Sở GDĐT: Công văn số 1490/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2022 của Thanh tra Sở GDĐT tỉnh về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Công văn số 1731/SGDĐT-TTr ngày 20/10/2023 của Thanh tra Sở GDĐT tỉnh về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024; Công văn số 1514/SGDĐT-TTr ngày 18/9/2024 của Thanh tra Sở GDĐT tỉnh về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025;

- Văn bản của Phòng GDĐT: Kế hoạch số 39/KH-PGDĐT ngày 13/10/2022 của Phòng GDĐT về công tác kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Công văn số 04/HD-PGDĐT ngày 06/12/2023 của Phòng GDĐT về hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024; Kế hoạch số 28/KH-PGDĐT ngày 10/10/2024 của Phòng GDĐT về công tác kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025.

2024 kiểm tra 05 trường. Nội dung kiểm tra về công tác quản lý của Hiệu trưởng, xây dựng kế hoạch dạy học, việc thực hiện dạy học trải nghiệm sáng tạo, việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, đổi mới kiểm tra đánh giá HS. Việc tổ chức chọn SGK lớp 9 và dạy học lớp 6, 7, 8 theo Chương trình GDPT 2018.

VI. Kiểm tra, xác minh tại các đơn vị thuộc Phòng GDĐT Lắc quản lý

Đoàn thanh tra đã thực hiện kiểm tra, xác minh tại một số CSGD thuộc Phòng GDĐT huyện Lắc quản lý, cụ thể:

- Các CSGD Mầm non: tại 03 trường gồm Trường Mẫu giáo Hoa Sen xã Yang Tao; Trường Mẫu giáo Hoa Phượng, xã Ea Rbin; Trường Mầm non Hoa Hồng, xã Đăk Liêng.

- Các trường Tiểu học: tại 03 trường gồm Trường TH Lê Hồng Phong, xã Yang Tao; Trường TH Lê Thị Hồng Gấm, xã Đăk Phoi; Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Liên Sơn.

- Các trường THCS: tại 03 Trường gồm Trường THCS Chu Văn An, xã Yang Tao; Trường THCS Nguyễn Trãi, thị trấn Liên Sơn; Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh, xã Buôn Tría.

Kết quả kiểm tra như sau:

6.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

Các đơn vị lưu trữ và triển khai văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung thanh tra tương đối đầy đủ.

6.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

- Các đơn vị đã chủ động xây dựng phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm của từng năm học, xây dựng và triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp tương đối đầy đủ. Phân công trách nhiệm từng bộ phận; hằng năm có văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học; lãnh đạo các CSGD đã thực hiện việc xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục theo năm, tháng, phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của địa phương và nhà trường; thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách của chuyên môn nhà trường theo quy định của bậc học.

- Các CSGD MN được kiểm tra: thực hiện tương đối tốt công tác huy động trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp; duy trì, phát huy kết quả thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, đẩy mạnh việc xây dựng môi trường giáo dục, đổi mới hình thức tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của Chương trình GDMN; chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ngày được nâng lên. CSVC, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi của các CSGD MN tương đối đầy đủ theo quy định, đáp ứng cơ bản điều kiện cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Các trường TH được kiểm tra: cơ bản thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp về thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; đảm bảo

yêu cầu dạy đủ các môn học bắt buộc theo Chương trình GDPT 2018; được đầu tư mua sắm thiết bị dạy học; sửa chữa, xây dựng phòng học mới đáp ứng nhu cầu đổi mới Chương trình GDPT. Các CSGD quan tâm công tác kiểm tra nội bộ và thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra.

- Các trường THCS được kiểm tra: Các nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ GV, CSVC, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, SGK GDPT. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Các CSGD tổ chức lựa chọn SGK thực hiện đầy đủ các bước theo quy định, hồ sơ lưu trữ hệ thống, khoa học. Việc đề xuất lựa chọn SGK đảm bảo tính khách quan, minh bạch; xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ từ đầu năm học, ban hành Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ, xây dựng lịch thực hiện kế hoạch phù hợp với tình hình hoạt động chung nhà trường, thực hiện kiểm tra theo kế hoạch. Có chế độ báo cáo, lưu trữ hồ sơ sau mỗi lần kiểm tra.

C. KẾT LUẬN NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

I. Kết quả đạt được

1.1. Đối với Phòng GDĐT huyện Lắk

1.1.1 Bậc Mầm non

- Đã triển khai các văn bản chỉ đạo các cấp cơ bản đầy đủ, kịp thời; các văn bản, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN phù hợp với thực tế của các đơn vị trực thuộc và địa phương, phù hợp với văn hóa, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- Quy mô trường, lớp MN được củng cố và phát triển ổn định. Công tác phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi được củng cố, ổn định và duy trì, phát triển các tiêu chuẩn, giữ vững 100% xã đạt chuẩn phổ cập. Chế độ chính sách cho nhà giáo và trẻ em trong diện được hưởng theo quy định của Nhà nước được giải quyết kịp thời và đầy đủ.

- 100% các nhóm lớp thực hiện Chương trình GDMN theo quy định. Các CSGD MN đã có nhiều biện pháp nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng; 100% các CSGD MN tổ chức học 2 buổi/ngày và tổ chức bán trú 100%; 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN.

- Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường MN đạt chuẩn quốc gia được chú trọng quan tâm, phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đến nay, toàn huyện có 5/11 trường công lập được công nhận chuẩn Quốc gia đạt tỷ lệ 45,4%.

- Chất lượng đội ngũ CBQL, GV từng bước được nâng lên thông qua các lớp

học tập nâng chuẩn trình độ đào tạo, các đợt tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ dưới nhiều hình thức. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chăm sóc, giáo dục trẻ MN được đẩy mạnh, từng bước đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Quan tâm xây dựng môi trường giáo dục, tạo cơ hội cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm.

- Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh, thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDMN.

1.1.2. Cấp Tiểu học

- Từ năm học 2022-2023 đến nay, đã tích cực tham mưu UBND huyện chỉ đạo phòng ban liên quan thực hiện rà soát CSVC, đội ngũ nhà giáo, sắp xếp trường lớp học đảm bảo các điều kiện dạy học. Công tác quản lý giáo dục từng bước được đổi mới theo hướng tăng cường phân cấp và giao quyền tự chủ, tăng cường quản lý chất lượng và hiệu quả giáo dục. Công tác đánh giá kết quả giáo dục, nội dung, phương pháp giảng dạy học tiếp tục được đổi mới.

- Chỉ đạo thực hiện việc lựa chọn SGK trong các CSGD TH đúng thời gian quy định; các trường sử dụng đúng bộ sách đã lựa chọn.

- Chỉ đạo các đơn vị trường học chủ động thực hiện các giải pháp hiệu quả để thực hiện chương trình theo đúng lộ trình, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu. Đội ngũ CBQL, GV, NV tiếp tục được bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019. Một số trường thiếu GV Tin học, Tiếng Anh đã được điều động dạy liên trường kịp thời, đảm bảo thực hiện dạy học đủ thời lượng.

- Tham mưu UBND huyện đầu tư mua sắm thiết bị dạy học; chỉ đạo CSGD sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học trong nhà trường thực hiện có hiệu quả.

Công tác kiểm tra: Phòng GDĐT thực hiện theo đúng kế hoạch, các cuộc kiểm tra đảm bảo mục đích, rõ nội dung.

1.1.3. Cấp THCS

Đã tham mưu kịp thời, hiệu quả cho Huyện ủy, HĐND, UBND huyện trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của ngành GDĐT; chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều biện pháp, giải pháp trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm các năm học; đảm bảo mục tiêu chất lượng, hoàn thành chương trình, kế hoạch đề ra, cụ thể:

- Quy mô trường, lớp tiếp tục được duy trì và có bước phát triển, cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập của HS trên địa bàn huyện.

- Đội ngũ CBQL và GV không ngừng nâng cao về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, năng lực quản lý và nghiệp vụ sư phạm; tỷ lệ CBQL, GV đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo ngày càng được nâng lên.

- CSVC được quan tâm đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa theo hướng kiên cố hóa, hiện đại hóa; trang thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư mua sắm, bổ sung đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

- Cấp THCS đã chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong việc chuyển đổi trạng thái, lựa chọn hình thức tổ chức dạy học phù hợp theo từng thời điểm; tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá HS.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình; tích cực chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện trong năm học tiếp theo; tổ chức lựa chọn SGK ở các cấp học đúng theo quy trình; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, GV thực hiện Chương trình GDPT 2018 đảm bảo theo quy định; thực hiện có hiệu quả công tác ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong điều hành, quản lý và dạy học;

- Đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hạn chế tình trạng HS bỏ học và đi học không chuyên cần, nhất là đối với các trường có đông HS người đồng bào DTTS.

- Tổ chức các kỳ thi, hội thi an toàn, nghiêm túc, công bằng và khách quan; chất lượng giáo dục mũi nhọn được khẳng định với nhiều kết quả nổi bật; đạt và vượt chỉ tiêu được giao về xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, kết quả phổ cập GD và XMC được duy trì.

Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2023-2024 đạt 99,5% (so với năm 2022-2023 tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS tăng 0,88%).

1.2. Đối với các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT Lắk

1.2.1. Bậc Mầm non

- Các CSGD MN được kiểm tra đã thực hiện tương đối tốt công tác huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp; duy trì, phát huy kết quả thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, đẩy mạnh việc xây dựng môi trường giáo dục, đổi mới hình thức tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của Chương trình GDMN; chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ngày được nâng lên.

- CSVC, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi của các CSGD MN tương đối đầy đủ theo quy định, đáp ứng cơ bản điều kiện cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Các nhà trường đã triển khai thực hiện theo kế hoạch của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học hằng năm và đã thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ.

1.2.2. Cấp Tiểu học

Các CSGD được kiểm tra thực hiện tốt trong công tác chỉ đạo dạy và học, thực hiện Chương trình GDPT 2018, lựa chọn SGK; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với thực tế tại đơn vị; có những biện pháp, giải pháp để thực hiện công tác quản lý, khắc phục khó khăn hạn chế, tăng cường CSVC, thiết bị dạy học để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

1.2.3. Cấp THCS

Triển khai cơ bản đầy đủ các văn bản của cấp trên về các nội dung: công tác chỉ đạo, quản lý chuyên môn cấp THCS theo phân cấp quản lý; thực hiện các quy định về tổ chức lựa chọn SGK; triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; công tác triển khai thực hiện sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, công tác kiểm tra nội bộ trong các nhà trường cấp THCS; hồ sơ lưu trữ đảm bảo đúng theo quy định.

II. Tồn tại, hạn chế

2.1. Đối với Phòng GDĐT huyện Lắk

2.1.1. Bậc Mầm non

- Năm học 2022-2023 đến thời điểm thanh tra: Phòng GDĐT không tiến hành tổ chức đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn mà chỉ bố trí CBQL, GV cốt cán tham gia các lớp tập huấn do Sở GD tổ chức.

- Tỷ lệ trẻ nhà trẻ ra nhóm thấp so với mặt bằng chung của tỉnh và cả nước; hiện tại huyện Lắk mới huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 2,9%, trong khi mặt bằng chung của tỉnh huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 16% và cả nước đạt 32%.

- Thiếu 08 CBQL và 48 GV, số lượng NV chưa đảm bảo theo quy định, ảnh hưởng đến công tác quản lý cũng như việc tổ chức triển khai thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày và chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- CSVC, thiết bị, đồ dùng đồ chơi đã được đầu tư, bổ sung hằng năm nhưng vẫn chưa đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân và chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN. Một số đơn vị có điểm lẻ CSVC, công trình vệ sinh, xuống cấp; chưa có công văn chỉ đạo kiểm tra, rà soát CSVC, trang thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi để xây dựng kế hoạch mua sắm, tu sửa, bổ sung hằng năm kịp thời.

- Đến nay, toàn huyện không có đơn vị nào tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với Tiếng Anh theo quy định tại Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT.

- Công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế; chưa chỉ đạo đồng bộ thực hiện ứng dụng phần mềm chữ ký số, hồ sơ điện tử trong các CSGD MN.

2.1.2. Cấp Tiểu học

- Việc chỉ đạo dạy Tiếng Anh, Tin học ở cấp TH còn khó khăn; tỉ lệ học sinh học 2 buổi/ngày thấp hơn so với mặt bằng chung toàn tỉnh (huyện Lắk đạt 64%, toàn tỉnh đạt 81%); chất lượng giáo dục học sinh TH người DTTS ở nhiều trường TH còn thấp.

- Đa số các CSGD TH chưa có phòng phục vụ học tập (11 trường thiếu phòng nghệ thuật; 11 trường thiếu phòng Tiếng Anh; 04 trường phòng Tin học chưa đảm bảo quy định về tiêu chuẩn); 11 điểm trường có học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 nhưng chưa có phòng máy vi tính để dạy học thực hành môn Tin học.

- CSVC, trang thiết bị dạy học tối thiểu chưa đủ đáp ứng yêu cầu dạy học Chương trình GDPT 2018 và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

2.1.3. Cấp THCS

- Việc lưu trữ, sắp xếp văn bản chỉ đạo chuyên môn, triển khai Chương trình GDPT 2018 chưa hệ thống, chưa khoa học (việc số hóa hồ sơ)²¹.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học ở một số đơn vị THCS vùng DTTS trong huyện còn cao (năm học 2023-2024 bỏ học 48 em), chất lượng giáo dục các khối lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018 tỷ lệ chưa đạt còn cao (10,86%), chất lượng giáo dục mũi nhọn còn thấp²².

- Việc chỉ đạo các trường THCS, Phổ thông DTNT THCS trong huyện xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường chưa đúng theo hướng dẫn tại Công văn số 1511/SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 20/9/2022, kế hoạch giáo dục hằng năm chưa đúng theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Hằng năm, Phòng GDĐT chưa chỉ đạo việc kiện toàn Hội đồng trường các đơn vị trường học có thay đổi về nhân sự.

²¹ - Văn bản của Bộ GDĐT: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2021 của Bộ GDĐT v/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2021 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

- Văn bản của tỉnh, Sở GDĐT: Kế hoạch số 4812/KH-UBND ngày 05/6/2020 của UBND tỉnh về Bồi dưỡng đại trà giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2020; Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 1383/SGDDĐT-VP ngày 04/10/2018 của Sở GDĐT về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 314/SGDDĐT-GDTrH ngày 16/3/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn SGK năm học 2021-2022; Công văn số 328/SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 16/3/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn SGK lớp 3, lớp 7, lớp 10 chuẩn bị triển khai năm học 2022-2023; Công văn số 269/SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 24/02/2023 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 4, lớp 8, lớp 11 chuẩn bị triển khai năm học 2023-2024 và các công văn hướng dẫn triệu tập, tập huấn, chỉ đạo và tập huấn lựa chọn SGK, hướng dẫn học tập qua không gian mạng chương trình bồi dưỡng 9 module; Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của UBND tỉnh về việc Quy định tiêu chí lựa chọn SGK trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 649/SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 23/4/2024 của Sở GDĐT tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn SGK trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT.

- Văn bản của UBND huyện, Phòng GDĐT: Quyết định số 3072/QĐ-UBND ngày 21/11/2019 của UBND huyện Lắk về ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới trên địa bàn huyện Lắk giai đoạn 2019-2025; Báo cáo số 73/BC-PGDĐT ngày 13/10/2024 của Phòng GDĐT Lắk về Báo cáo thực hiện các nội dung Thanh tra chuyên ngành theo Quyết định số 124/QĐ-SGDĐT ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo và địa chỉ truy cập minh chứng: <https://tinyurl.com/YBchidaochuyenmon>; <https://tinyurl.com/cacbieumauthanhtraso>

²² - Đối với giáo dục đại trà: Học sinh lớp 6, 7, 8 được đánh giá kết quả học tập ở mức đạt trở lên chiếm 89,14%, chưa đạt chiếm 10,86%. Học sinh lớp 6, 7, 8 được đánh giá kết quả rèn luyện ở mức đạt trở lên chiếm 99,46%. Học sinh lớp 9 xếp loại học lực từ trung bình trở lên chiếm 99,52%. Học sinh lớp 9 xếp loại hạnh kiểm từ loại khá trở lên chiếm 99,42%.

- Đối với giáo dục mũi nhọn: Đã tổ chức thi chọn học sinh giỏi THCS cấp huyện và chọn 19 học sinh có kết quả tốt tiếp tục bồi dưỡng tham gia dự thi học sinh giỏi THCS cấp tỉnh năm học 2023-2024. Kết quả cấp tỉnh đạt 01 giải khuyến khích.

- Còn thiếu 02 CBQL, 15 GV nên ảnh hưởng đến chất lượng công tác quản lý, giảng dạy ở một số đơn vị.

- Chưa tham mưu UBND huyện thành lập đoàn kiểm tra SGK. Công tác kiểm tra, giám sát quy trình lựa chọn SGK của Phòng GDĐT chưa thường xuyên.

- Từ năm học 2022-2023 đến thời điểm thanh tra, phòng GDĐT chưa thực hiện kiểm tra công tác kiểm tra nội bộ ở cấp Tiểu học và THCS.

Năm học 2024-2025, Phòng GDĐT đã xây dựng kế hoạch kiểm tra. Tuy nhiên tại thời điểm Thanh tra, Phòng GDĐT chưa tổ chức kiểm tra theo kế hoạch.

2.2. Đối với đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT huyện Lấp

Bên cạnh các kết quả đạt được, các đơn vị được thanh tra còn những tồn tại, khuyết điểm trong các nội dung thanh tra chuyên ngành tại Phòng GDĐT như: Chưa thực hiện tốt công tác đề xuất về bố trí GV, đầu tư CSVC tại đơn vị; chưa thực hiện huy động được trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp; công tác quản lý chỉ đạo hoạt động chuyên môn còn thiếu sót; chưa ban hành thông báo danh mục SGK được lựa chọn để công khai đến học sinh và phụ huynh học sinh; công tác kiểm tra nội bộ có triển khai nhưng hồ sơ kiểm tra, quy trình kiểm tra chưa khoa học.

(Chi tiết các tồn tại, khuyết điểm của các đơn vị theo Phụ lục I kèm theo)

D. BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không.

E. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với UBND huyện Lấp

Tiếp tục đầu tư xây dựng CSVC, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và xây dựng thêm phòng học, phòng đa chức năng cho các trường; bố trí đủ số lượng CBQL, GV các cấp theo quy định để đảm bảo điều kiện cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động của các nhà trường; tham mưu với các cấp để bổ sung kịp thời cho các nhà trường số GV còn thiếu trong năm học 2024-2025 và những năm học tiếp theo.

2. Đối với Phòng GDĐT huyện Lấp

2.1. Tăng cường kiểm tra các CSGD thực hiện công tác chuyên môn các cấp học, công tác kiểm tra nội bộ trường học, lưu trữ đầy đủ hồ sơ theo quy định.

2.2. Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu các giải pháp để nâng cao tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp. Tham mưu UBND huyện tuyển dụng, bố trí sắp xếp CBQL, GV các cấp bảo đảm theo đúng quy định.

2.3. Tiếp tục tham mưu với các cấp bố trí nguồn kinh phí để tăng cường CSVC, mua sắm trang thiết bị dạy học nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

2.4. Chỉ đạo tổ chức rút kinh nghiệm, kiểm điểm trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế nêu tại Mục II, phần C.

3. Các đơn vị được kiểm tra

Tổ chức rút kinh nghiệm, kiểm điểm trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra, báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GDĐT Lắc để theo dõi việc thực hiện.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra, đề nghị Phòng GDĐT huyện Lắc thực hiện nghiêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của đơn vị ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GDĐT;
- Thanh tra Tỉnh;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- UBND huyện Lắc;
- Phòng GDĐT huyện Lắc;
- Các CSGD được thanh tra (thuộc phòng GDĐT huyện Lắc);
- Lưu: HS TTr, TTr.

CHÁNH THANH TRA




Phạm Tiến Hải



Phụ lục I
CÁC TỒN TẠI HẠN CHẾ CỦA CÁC ĐƠN VỊ
QUA THANH TRA CHUYÊN NGÀNH PHÒNG GDĐT HUYỆN LẮK

(Kèm theo Kết luận số 232 /KL-TTr ngày 02 /01/2025 của Thanh tra Sở GDĐT)

STT	Đơn vị được thanh tra	Nội dung tồn tại, khuyết điểm
1	Trường Mẫu giáo Hoa Sen, xã Yang Tao	+ Về đội ngũ: Thiếu 01 Phó hiệu trưởng, 03 GV và 02 NV cấp dưỡng. + Về chuyên môn: Việc huy động trẻ Mẫu giáo thấp so với mặt bằng chung của tỉnh, chưa huy động trẻ nhà trẻ ra lớp; việc lưu trữ văn bản quản lý, chỉ đạo chưa khoa học, xây dựng kế hoạch hướng dẫn nhiệm vụ từng năm học chưa đầy đủ nội dung, chưa có tổng hợp sức khỏe toàn trường để theo dõi, chưa xây dựng kế hoạch cải thiện sức khỏe cho trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì. + Về CSVC: Chưa có kế hoạch mua sắm, bổ sung CSVC, thiết bị dạy học hằng năm dẫn đến thiếu danh mục tối thiểu theo quy định, chưa thực hiện thanh lý CSVC, trang thiết bị nhà trường hư hỏng, kịp thời.
2	Trường Mẫu giáo Hoa Phượng, xã Ea Rbin	+ Về đội ngũ: Thiếu 02 Phó hiệu trưởng, 01 GV, 01 NV văn thư, 01 NV y tế và 02 NV cấp dưỡng. + Về chuyên môn: Việc huy động trẻ Mẫu giáo thấp so với mặt bằng chung của tỉnh, chưa huy động trẻ nhà trẻ ra lớp, chưa có tổng hợp sức khỏe toàn trường để theo dõi, chưa xây dựng kế hoạch cải thiện sức khỏe cho trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì. + Về CSVC: khu vệ sinh chưa đảm bảo quy định, thiếu các bảng tổng hợp trang thiết bị đồ dùng đồ chơi, học liệu theo VBHN 01/2015/TT-BGDĐT và Thông tư 34/2013/TT-BGDĐT, chưa có kế hoạch mua sắm, bổ sung CSVC, trang thiết bị dạy học hằng năm dẫn đến thiếu danh mục CSVC tối thiểu theo quy định.
3	Trường Mầm non Hoa Hồng, xã Đăk Liêng	+ Về đội ngũ: Thiếu 01 Phó hiệu trưởng, 02 GV và 03 NV cấp dưỡng. + Về chuyên môn: Việc huy động trẻ Mẫu giáo 79% thấp so với mặt bằng chung của tỉnh, chưa huy động trẻ nhà trẻ ra lớp, một số hồ sơ sắp xếp chưa khoa học như: Hồ sơ an toàn trường học, phòng tránh tai nạn thương tích theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT; các loại hồ sơ quy định tại Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong cơ sở giáo dục mầm non (năm học 2022-2023 và 2023-2024).
4	Trường TH Lê Hồng Phong, xã Yang Tao	+ Về đội ngũ: Thiếu 01 CBQL, thiếu GV môn Tin học, 01 GV Tiểu học để tổ chức dạy 2 buổi/ngày theo Chương trình GDPT 2018.

STT	Đơn vị được thanh tra	Nội dung tồn tại, khuyết điểm
		<p>+ Về chuyên môn: Hồ sơ lựa chọn SGK chưa niêm phong phiếu, biên bản các tổ giống nhau, kế hoạch kiểm tra nội bộ chưa đưa ra số lượng kiểm tra cụ thể, hồ sơ kiểm tra thiếu thông báo kết quả kiểm tra.</p> <p>+ Về CSVC: Đơn vị chưa sử dụng hết số thiết bị hiện có (một số bộ đồ dùng dạy học Tiếng Việt lớp 1).</p>
5	<p>Trường TH Lê Thị Hồng Gấm, xã Đắc Phoi</p>	<p>+ Về đội ngũ: Thiếu 01 GV tiếng Anh, 01 GV Tin học để giảng dạy theo Chương trình GDPT 2018.</p> <p>+ Về chuyên môn: chưa thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục; hồ sơ tổ chuyên môn chưa đảm bảo yêu cầu, nội dung đánh giá SGK của các thành viên có sự giống nhau, chưa có tờ trình của chủ tịch Hội đồng, kèm danh mục SGK gửi hiệu trưởng; Phiếu chưa đóng dấu treo, đóng dấu giáp lai, chưa niêm phong; Hồ sơ kiểm tra nội bộ, các cuộc kiểm tra chưa ban hành quyết định kiểm tra.</p> <p>+ Về CSVC: chưa có đủ máy vi tính đáp ứng yêu cầu học sinh thực hành môn Tin học.</p>
6	<p>Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Liên Sơn</p>	<p>+ Về đội ngũ: Thiếu 05 GV để đảm bảo giảng dạy theo Chương trình GDPT 2018; hiện nay nhà trường đang bố trí 01 CBQL đứng lớp và làm công tác chủ nhiệm.</p>
7	<p>Trường THCS Chu Văn An, xã Yang Tao</p> 	<p>+ Về chuyên môn: Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường và kế hoạch giáo dục hằng năm xây dựng chưa đúng hướng dẫn, chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý hồ sơ điện tử (số hóa hồ sơ) thiếu đồng bộ; sinh hoạt tổ chuyên môn của chưa bám sát theo hướng dẫn của Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT. Việc sử dụng sổ sách, hồ sơ tổ chuyên môn, hồ sơ GV chưa thực hiện đúng theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2021 của Bộ GDĐT; việc thực hiện các cột điểm đánh giá thường xuyên đối với môn Lịch sử lớp 9 của năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024 thực hiện chưa đúng theo quy chế đánh giá xếp loại học sinh theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT; tỷ lệ học sinh bỏ học hằng năm còn cao (năm học 2022-2023: 10 em; năm học 2023-2024: 09 em); việc lưu trữ hồ sơ lựa chọn SGK chưa hệ thống, thiếu khoa học, chưa ban hành thông báo danh mục lựa chọn SGK của nhà trường để công khai đến HS, phụ huynh được biết; kế hoạch kiểm tra chưa cụ thể, chi tiết, việc lưu trữ hồ sơ kiểm tra nội bộ của đơn vị thiếu khoa học, chưa đầy đủ.</p> <p>+ Về CSVC: Công tác quản lý, sử dụng trang thiết bị dạy học tại đơn vị thực hiện chưa hiệu quả như: Việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học của GV chưa thường xuyên, chưa trang bị phần mềm quản lý thiết bị. Phòng thực hành, thí nghiệm còn thiếu, chưa đảm bảo theo quy định; thư viện nhà</p>



STT	Đơn vị được thanh tra	Nội dung tồn tại, khuyết điểm
		trường chưa được quan tâm đầu tư đúng mức, chưa đáp ứng mức độ 1 tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện CSGD mầm non và phổ thông.
8	Trường THCS Nguyễn Trãi, thị trấn Liên Sơn	<p>+ Về chuyên môn: Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường và kế hoạch giáo dục hằng năm xây dựng chưa đúng hướng dẫn, chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý hồ sơ điện tử (số hóa hồ sơ) thiếu đồng bộ; sinh hoạt tổ chuyên môn của chưa bám sát theo hướng dẫn của Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT. Việc sử dụng sổ sách, hồ sơ tổ chuyên môn, hồ sơ GV chưa thực hiện đúng theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2021 của Bộ GDĐT; việc lưu trữ hồ sơ lựa chọn SGK chưa hệ thống, thiếu khoa học, chưa ban hành thông báo danh mục lựa chọn SGK của nhà trường để công khai đến HS, phụ huynh được biết; việc lưu trữ hồ sơ kiểm tra nội bộ của đơn vị thiếu khoa học, chưa đầy đủ.</p> <p>+ Về CSVC: Việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học của GV chưa thường xuyên, chưa trang bị phần mềm quản lý thiết bị. Phòng thực hành, thí nghiệm còn thiếu, chưa đảm bảo theo quy định.</p>
9	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh, xã Buôn Tría	<p>+ Về chuyên môn: Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường và kế hoạch giáo dục hằng năm xây dựng chưa đúng hướng dẫn, chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý hồ sơ điện tử (số hóa hồ sơ) thiếu đồng bộ; sinh hoạt tổ chuyên môn của chưa bám sát theo hướng dẫn của Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT. Việc sử dụng sổ sách, hồ sơ tổ chuyên môn, hồ sơ GV chưa thực hiện đúng theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2021 của Bộ GDĐT; chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn còn thấp so với mặt bằng chung của huyện; việc lưu trữ hồ sơ lựa chọn SGK chưa hệ thống, thiếu khoa học, chưa ban hành thông báo danh mục lựa chọn SGK của nhà trường để công khai đến HS, phụ huynh được biết; kế hoạch kiểm tra của đơn vị chưa cụ thể, chi tiết, khi kiểm tra không thiết lập biên bản kiểm tra.</p> <p>+ Về CSVC: Công tác quản lý, sử dụng trang thiết bị dạy học tại đơn vị thực hiện chưa hiệu quả như: Việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học của GV chưa thường xuyên, chưa trang bị phần mềm quản lý thiết bị. Phòng thực hành, thí nghiệm còn thiếu, chưa đảm bảo theo quy định; thư viện nhà trường chưa được quan tâm đầu tư đúng mức, chưa đáp ứng mức độ 1 tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện CSGD mầm non và phổ thông.</p>